

Số: 257 /2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 216/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Lệ H, sinh năm 1967;
- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hùng S, sinh năm 1965;

Cùng nơi cư trú: Tập thể X, tổ dân phố Y, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Giấy chứng nhận kết hôn số: 182, Quyền số 03/1993 ngày 11/11/1993 của UBND xã Hóa Thượng, huyện Đông Kỵ, tỉnh Bắc Thái (nay là UBND thị trấn Hóa Thượng, huyện Đông Kỵ, tỉnh Thái Nguyên); Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Lệ H và ông Nguyễn Hùng S.**
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Bà H và ông S có 02 con chung là: Nguyễn Lê H, sinh năm: 1994 và Nguyễn Hoài T, sinh năm: 2003. Các con chung đều đã trưởng thành nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Bà H và ông S không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà H tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu án phí số: 0021541 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Bà H đã nộp đủ án phí.

2.4. Về các vấn đề khác: Các đương sự tự lo về nơi ở sau khi ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND thị trấn Hóa Thượng, huyện Đông Kỵ, tỉnh Thái Nguyên (số 182, Quyền số 03/1993);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Quỳnh Chi